

CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHÂN LỰC HEIWA GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHÂN LỰC HEIWA GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HEIWA GROUP MANPOWER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HEIWA GROUP .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109307568

3. Ngày thành lập: 13/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 59 đường Võ Chí Công, Tổ 14, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985089381

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, kiểm toán, tài chính, tư vấn thuế)	7020(Chính)
2.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm trong và ngoài nước. (Theo quy định tại Luật việc làm 2013 và Nghị định 52/2014/NĐ-CP)	7810
3.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
4.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Bao gồm: – Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; – Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài.	7830
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
8.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

10.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn quản lý; Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán).	6619
11.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
12.	Giáo dục nhà trẻ	8511
13.	Giáo dục tiểu học	8521
14.	Đào tạo sơ cấp	8531
15.	Đào tạo trung cấp	8532
16.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn du học; Đào tạo ngoại ngữ.	8559
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch; Hoạt động môi giới thương mại;	7490
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, sự kiện (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
19.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su	4669
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
27.	Bốc xếp hàng hóa	5224

28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn;	5229
29.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
30.	Cơ sở lưu trú khác	5590
31.	Đại lý du lịch	7911
32.	Điều hành tua du lịch	7912
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở)	5610
34.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng	5629
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014) Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6820
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
38.	Quảng cáo	7310
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
40.	Bán buôn tổng hợp	4690
41.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4799
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
49.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
50.	Phá dỡ	4311
51.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
54.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

55.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
56.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
57.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; bán buôn đồ uống không cồn	4633
58.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
59.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
60.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
61.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
62.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
63.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
64.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI VĂN NINH	Đội 4, Khu dân cư Vũ Xá, Phường Thất Hùng, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	030092003639	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

2	PHẠM ĐỨC KHANG	Thôn Ngô Phần, Xã Bình Định, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	125203111
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	
3	NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG	Đội 3, thôn Minh Khai, Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	145541252
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/03/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 145541252

Ngày cấp: 05/06/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Hưng Yên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 3, thôn Minh Khai, Thị Trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 3, thôn Minh Khai, Thị Trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội